

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2010

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**  
**Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề.**

Căn cứ Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hoạt động của các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ Quốc phòng và chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề;

Liên Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề quy định tại Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đối với bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp tại các trường dạy nghề, trung tâm dạy nghề giới thiệu việc làm (sau đây gọi là cơ sở dạy nghề) trong và ngoài quân đội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam hoàn thành chế độ phục vụ tại ngũ theo Luật nghĩa vụ quân sự ngày 30/12/1981 và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nghĩa vụ quân sự ngày 22/12/1990, ngày 22/6/1994 và ngày 14/6/2005; có quyết định xuất ngũ và có nhu cầu học nghề tại các cơ sở dạy nghề trong và ngoài quân đội.

**Điều 3. Chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề**

1. Hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ trung cấp, cao đẳng.

Bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ trung cấp, cao đẳng được học nghề theo cơ chế đặt hàng đối với các cơ sở dạy nghề theo quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ; được vay tiền để học nghề theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

2. Hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ sơ cấp.

- Bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ sơ cấp được cấp "Thẻ học nghề" có giá trị tối đa bằng 12 tháng tiền lương tối thiểu tại thời điểm học nghề và có giá trị trong 01 năm kể từ ngày cấp thẻ. Giá trị của "Thẻ học nghề" được điều chỉnh khi Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu.

- Thủ tục cấp "Thẻ học nghề": Khi quân nhân hoàn thành chế độ phục vụ

tại ngũ, có nhu cầu và đăng ký học nghề ở trình độ sơ cấp tại đơn vị được cấp 01 "Thẻ học nghề" (theo mẫu số 1 đính kèm Thông tư này) do Bộ Quốc phòng phát hành có chữ ký đóng dấu của Thủ trưởng đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên. "Thẻ học nghề" được nộp cho các cơ sở dạy nghề trong và ngoài quân đội.

- "Thẻ học nghề" phải được bảo quản, giữ gìn cẩn thận, không được tẩy xoá, làm hỏng, không cho người khác mượn. Nếu mất phải liên hệ với cơ quan cấp thẻ để được cấp lại.

#### **Điều 4. Lập, thanh quyết toán kinh phí**

##### **1. Lập dự toán**

Căn cứ vào nhu cầu và đăng ký của quân nhân, các đơn vị lập dự toán (theo mẫu số 2, mẫu số 3 đính kèm Thông tư này) gửi Bộ Quốc phòng. Bộ Quốc phòng (Cục Tài chính) tổng hợp gửi Bộ Tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

##### **2. Thanh, quyết toán**

###### **a. Đối với học nghề ở trình độ sơ cấp :**

Các cơ sở dạy nghề trong và ngoài quân đội được Bộ Quốc phòng thanh toán "Thẻ học nghề" theo quy định.

"Thẻ học nghề" là căn cứ để thanh toán và là chứng từ để quyết toán của các cơ sở dạy nghề.

Bộ đội xuất ngũ học nghề ở trình độ sơ cấp nộp các loại giấy tờ cho cơ sở dạy nghề trong và ngoài quân đội làm căn cứ thanh, quyết toán gồm :

- Quyết định xuất ngũ (bản photocopy công chứng),
- "Thẻ học nghề" (bản gốc),
- Chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghề và giấy tờ tùy thân có ảnh (bản photocopy công chứng).

Căn cứ vào các loại giấy tờ nêu trên, các cơ sở dạy nghề trong và ngoài quân đội tổng hợp quyết toán như các loại ngân sách nhà nước khác theo quy định. Các cơ sở dạy nghề ngoài quân đội, được thanh toán qua đầu mối là Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

###### **b. Đối với học nghề ở trình độ trung cấp, cao đẳng :**

Căn cứ vào kết quả cung cấp dịch vụ đặt hàng và hợp đồng được đặt hàng, Bộ Quốc phòng thực hiện nghiệm thu hợp đồng đặt hàng và thực hiện thanh toán theo quy định hiện hành.

Trình tự và thủ tục thanh toán, quyết toán dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước đầu thầu, đặt hàng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

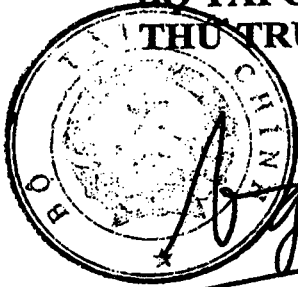
**Điều 5. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề quy định tại Thông tư này được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Quốc phòng.

**Điều 6. Điều khoản thi hành.**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.
2. Các chế độ, chính sách hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 23/11/2009. / *ME*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỦ TRƯỞNG**



**Nguyễn Công Nghiệp**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ QUỐC PHÒNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Thượng tướng Nguyễn Văn Đước**

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng BCD TW về phòng chống tham nhũng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị trực thuộc BQP; Cơ sở dạy nghề QĐ, C56, C63;
- Công báo; website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT: Bộ TC, Bộ QP.

Mặt trước

Mẫu số 1

**MẪU THẺ HỌC NGHỀ CỦA BỘ ĐỘI XUẤT NGŨ**  
*(kèm theo Thông tư liên tịch số 04/TTLT-BQP-BTC ngày 14/01/2010  
của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính)*

In dấu Cục Quân lực

**QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**THẺ HỌC NGHỀ**

Số: .... /QL...

Họ và tên:..... Sinh ngày ..... tháng ..... năm.....

Nhập ngũ:..... Cấp bậc:.....

Đơn vị trước khi xuất ngũ.....

Quyết định xuất ngũ số..... ngày..... tháng..... năm.....

Nơi đăng ký thường trú:.....

Ngày cấp thẻ:.....

*Ngày tháng năm*  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Mặt sau

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý	XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ DẠY NGHỀ
<p>1. "Thẻ học nghề" là căn cứ để hỗ trợ tiền học nghề cho người đứng tên được tham gia học nghề tại các cơ sở dạy nghề trong toàn quốc đồng thời được hưởng chi phí đào tạo thực tế của nghề đã học và chúng chỉ học nghề đã được cấp nhưng không cao hơn 12 tháng tiền lương tối thiểu chung.</p> <p>2. "Thẻ học nghề" có giá trị sử dụng học nghề trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp thẻ.</p> <p>3. Khi đến nhập học phải nộp cho cơ sở dạy nghề "Thẻ học nghề" cùng các giấy tờ khác liên quan.</p> <p>4. "Thẻ học nghề" phải được bảo quản giữ gìn cẩn thận, không tẩy xóa, làm hỏng, không cho người khác mượn thẻ. Nếu mất phải liên hệ với cơ quan cấp thẻ để được cấp lại.</p> <p>5. Mọi hành vi lạm dụng "Thẻ học nghề" làm sai với Quyết định của Chính phủ đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Cơ sở dạy nghề.....</p> <p>Tên nghề học.....</p> <p>Mã số nghề.....</p> <p>Thời gian đào tạo nghề từ ngày.....tháng..... năm..... đến ngày ....tháng..... năm.....</p> <p>Chứng chỉ nghề số:.....</p> <p>Số tiền được hỗ trợ học nghề:..... (<i>Bằng chữ</i>:.....)</p> <p>Ngày tháng năm 201</p> <p>NGƯỜI HỌC NGHỀ (ký nhận)</p> <p>THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ DẠY NGHỀ (Ký tên, đóng dấu)</p>

Khổ (15x21)



